

TUẦN 29**CHỦ ĐỀ 8: KHÁM PHÁ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP**

Sau chủ đề này, HS:

- Kể tên được những nghề mà mình quan tâm.
- Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà mình quan tâm.
- Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà mình quan tâm.
- Nhận diện được những nguy hiểm có thể có và cách giữ an toàn khi làm những nghề mà mình quan tâm.
- Đánh giá và rèn luyện phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề mình quan tâm.

TIẾT 1&2 : SINH HOẠT DƯỚI CỜ**DIỄN ĐÀN VỀ CHỦ ĐỀ “NÊN CHỌN NGHỀ MÌNH QUAN TÂM
HAY CHỌN NGHỀ THEO TRÀO LƯU XÃ HỘI”.****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Thể hiện, bảo vệ được quan điểm chọn nghề của bản thân qua diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.
- Rút ra được bài học cho bản thân về quan điểm chọn nghề.
- Rèn luyện khả năng lập luận, năng lực tự chủ, giao tiếp.

2. Năng lực:**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài tham luận để tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp.
- Tư vấn, hướng dẫn cho HS chuẩn bị để tham gia trao đổi trong diễn đàn. Có thể gợi ý cho HS viết bài tham luận theo bố cục sau:
 - + Đặt vấn đề: Nêu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề và sự cần thiết phải có quan điểm chọn nghề đúng.
 - + Một số quan điểm chọn nghề của HS cuối cấp; ưu điểm, hạn chế của mỗi quan điểm chọn nghề.
 - + Quan điểm chọn nghề của bản thân và lí do mình chọn nghề theo quan điểm đó.
 - + Bài học rút ra cho bản thân ương việc chọn nghề: chọn nghề mình quan tâm, yêu thích.
 - + Đề xuất và kiến nghị.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

-Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.

-Phần thưởng nhỏ cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động (nếu có).

2. Đối với HS:

-Chuẩn bị để trao đổi hoặc viết bài tham luận tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội” theo sự phân công, tư vấn của GV.

-Lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình diễn đàn, cử người dẫn chương trình (MC) và tập dượt các tiết mục văn nghệ.

-Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về hoạt động nghề nghiệp mình quan tâm.

-Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.

-Phương tiện, đồ dùng cần thiết để thực hành tìm hiểu nghề mình quan tâm: giấy, bút, máy tính nối mạng internet,...

-SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung:

HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-Thể hiện, bảo vệ được quan điểm chọn nghề của bản thân qua diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.

-Rút ra được bài học cho bản thân về quan điểm chọn nghề.

-Rèn luyện khả năng lập luận, năng lực tự chủ, giao tiếp.

b. Nội dung:

-Chủ đề “Nên chọn nghề ” mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.

c Sản phẩm:

- HS trình bày

d. Tổ chức thực hiện:

-Tổ/ lớp trực tuần biểu diễn 2-3 tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp theo giới thiệu của người dẫn chương trình.

-Người dẫn chương trình (MC) mời GV/ TPT chủ trì diễn đàn nêu lí do, mục đích, yêu cầu của hoạt động:

+ Mục đích: HS có cơ hội thể hiện quan điểm chọn nghề của bản thân và rèn luyện khả năng lập luận để bảo vệ quan điểm chọn nghề của mình.

+ Yêu cầu: Thể hiện được quan điểm chọn nghề của mình.

-MC giới thiệu lần lượt từng HS được phân công lên trình bày bài tham luận của mình. Những HS khác lắng nghe các bài tham luận để nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có) và rút ra những điều học hỏi được. Chú ý: không phê phán, không đánh giá đúng, sai sau khi các bạn trình bày bài tham luận của mình.

-GV/ TPT động viên HS nêu cảm nhận và những điều học hỏi được qua hoạt động định hướng.

-GV tổng kết: Quan điểm chọn nghề đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng nghề nghiệp và sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai của mỗi người. Để chọn được nghề phù hợp, nên có quan điểm chọn nghề đáp ứng được 3 nguyên tắc chọn nghề, đó là:

- 1/ Chọn nghề mà mình quan tâm, yêu thích;
- 2/ Chọn nghề mình có khả năng, năng lực;
- 3/ Chọn nghề xã hội có nhu cầu.

-GV/ TPT yêu cầu HS tìm hiểu nghề bản thân quan tâm bằng những cách phù hợp và chia sẻ cảm nhận của em với bạn bè, người thân về những điều học hỏi được sau khi tham gia hoạt động.

-Lưu ý: Ngoài hoạt động mang tính định hướng với nội dung như trên, các trường có thể tổ chức hoạt động mang tính định hướng với nội dung khác theo gợi ý trong SGK, trang 52 “Giới thiệu các nghề có xu hướng phát triển mạnh trong tương lai và yêu cầu chung của những nghề đó”.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-Chia sẻ cảm nhận của em với bạn bè, người thân về quan điểm chọn nghề của bản thân và rèn luyện khả năng lập luận để bảo vệ quan điểm chọn nghề của mình.

TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ NGHỀ EM QUAN TÂM (3 tiết)



I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

Chủ đề này chỉ có 1 nội dung chính là nghề em quan tâm. Vì vậy, mục tiêu của chủ đề cũng là mục tiêu của nội dung chính trong chủ đề.

2.Năng lực:

* Năng lực chung:

- + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu, phân tích các hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mình quan tâm.
- + Thiết kế và tổ chức hoạt động tìm hiểu nghề mình quan tâm.
- + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu nghề, giới thiệu sản phẩm và trải nghiệm nghề mình quan tâm.

* Năng lực riêng:

-Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại

3. Phẩm chất

-Yêu Tổ quốc, chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu, báo cáo kết quả tìm hiểu nghề mình quan tâm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

-Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài tham luận để tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề ” mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.

-Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp.

-Tư vấn, hướng dẫn cho HS chuẩn bị để tham gia trao đổi trong diễn đàn. Có thể gợi ý cho HS viết bài tham luận theo bố cục sau:

+ Đặt vấn đề: Nêu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề và sự cần thiết phải có quan điểm chọn nghề đúng.

+ Một số quan điểm chọn nghề của HS cuối cấp; ưu điểm, hạn chế của mỗi quan điểm chọn nghề.

+ Quan điểm chọn nghề của bản thân và lí do mình chọn nghề theo quan điểm đó.

+ Bài học rút ra cho bản thân trong việc chọn nghề: chọn nghề mình quan tâm, yêu thích.

+ Đề xuất và kiến nghị.

-Máy tính, máy chiếu (nếu có).

-Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.

-Phân thưởng nhỏ cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động (nếu có).

2. Đối với học sinh

-Chuẩn bị để trao đổi hoặc viết bài tham luận tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề ” mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội” theo sự phân công, tư vấn của GV.

-Lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình diễn đàn, cử người dẫn chương trình (MC) và tập dượt các tiết mục văn nghệ.

-Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về hoạt động nghề nghiệp mình quan tâm.

-Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.

-Phương tiện, đồ dùng cần thiết để thực hành tìm hiểu nghề mình quan tâm: giấy, bút, máy tính nối mạng internet,...

-SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề cho HS.

b. Nội dung:

- Trò chơi “Thử tài đoán nghề bạn mình quan tâm”..

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV hướng dẫn cách chơi:

-Đầu tiên, mời một bạn lên bảng. Bạn đó viết vào giấy nghề mình quan tâm, đưa cho GV. Bạn sẽ hỏi cả lớp: Đố bạn biết nghề tôi quan tâm là nghề gì? Các bạn trong lớp sẽ đặt các câu hỏi xoay quanh hoạt động chủ yếu của nghề, đối tượng của nghề, dụng cụ lao động, điều kiện làm việc, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề,... nhằm thu được những thông tin cần thiết để đoán xem nghề bạn đó quan tâm là nghề nào. Ví dụ: Đối tượng lao động của nghề có phải là con người không? Dụng cụ lao động cơ bản của nghề có phải là phấn, bảng, máy tính không?...

Luật chơi: Chỉ được đặt câu hỏi cho bạn đó trả lời “có” hoặc “không”; “đúng” hoặc “không đúng”. Bạn ra câu đố không được đưa ra bất cứ gợi ý nào bằng hành động hoặc lời nói.

-Bạn nào trong lớp đoán đúng và nhanh nhất nghề mà bạn mình quan tâm, bạn đó thắng cuộc và được thưởng.

-GV quan sát, nghe HS hỏi và trả lời câu hỏi. Nếu HS ra câu hỏi phạm luật thì yêu cầu HS khác hỏi.

-GV phát phần thưởng cho những HS đoán đúng và nhanh nhất.

-Gọi một số HS nêu cảm nhận, những điều học hỏi được sau khi chơi trò chơi và nhận xét chung, dẫn dắt vào chủ đề.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Lắng nghe GV phổ biến cách chơi và luật chơi. Hỏi lại nếu chưa rõ.

-HS trong lớp giơ tay xung phong đặt câu hỏi. Bạn ra câu hỏi lắng nghe để trả lời “có” hoặc “không”; “đúng” hoặc “không đúng” tùy theo câu hỏi các bạn đặt ra

-HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Mỗi nghề đều có những dấu hiệu đặc trưng của nghề. Dựa vào các dấu hiệu đặc trưng này, ta có thể nhận biết được nghề đó là nghề nào.

-Tinh thần hào hứng, vui vẻ tham gia hoạt động trải nghiệm.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-**Kết thúc cuộc chơi**, GV gọi một số HS nêu cảm nhận sau khi tham gia trò chơi, khen ngợi, động viên HS tích cực tham gia và dẫn dắt vào hoạt động tiếp theo: Mỗi nghề mình quan tâm đều có những dấu hiệu đặc trưng của nghề. Vì vậy, việc tìm hiểu nghề để có những hiểu biết cơ bản về nghề mình quan tâm là rất cần thiết nhằm giúp ta có cơ sở để ra quyết định chọn nghề phù hợp cho bản thân.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**Hoạt động 1: Tìm hiểu về nghề em quan tâm .****a.Mục tiêu:**

-HS xác định và kể được tên những nghề mình quan tâm.

-HS chia sẻ được hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về nghề em quan tâm và cách tìm hiểu, thu thập thông tin về nghề mình quan tâm.

b.Nội dung:

-Hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về nghề em quan tâm

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>* Nhiệm vụ 1 : Kể tên các nghề em quan tâm và chia sẻ hiểu biết về nghề em quan tâm.</p> <p>-GV giải thích “Nghề mình quan tâm là nghề mà bản thân cảm thấy hứng thú, thu hút được sự chú ý và làm mình chú ý đến nghề đó một cách thường xuyên, luôn muốn tìm hiểu và theo đuổi nghề đó.”</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ 1, sau đó hướng dẫn HS đọc gợi ý ở mục 1 (SGK - trang 49) để thực hiện nhiệm vụ. GV có thể gợi ý thêm: Ở lớp 6, 7, 8, các em đã lựa chọn và tìm hiểu nghề truyền thống, nghề hiện có ở địa phương em, nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. Trong các nghề đã tìm hiểu, nghề nào em thích và quan tâm nhất? Khi tìm hiểu nghề đó, em đã có được những hiểu biết gì về nghề?</p> <p>-Nhắc thư kí các nhóm ghi tên những nghề mà từng thành viên trong nhóm quan tâm, những nội dung chia sẻ của các bạn về nghề mình quan tâm. Sau đó, mỗi nhóm bình chọn 1-2 bạn trong nhóm trình bày tương đối đầy đủ, rõ ràng về nghề mình quan tâm để chia sẻ trước lớp.</p> <p>-HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. GV đến các nhóm quan sát.</p> <p>-GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình. Nhóm sau nhận xét,</p>	<p>1. Tìm hiểu về nghề em quan tâm .</p> <p>-Khi tìm hiểu nghề, mỗi chúng ta cần phải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xác định được các nghề mình quan tâm. + Xác định những thông tin cần phải tìm hiểu về nghề, đó là: Các hoạt động đặc trưng của nghề, các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề, những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn trong lao động. + Xác định được cách tìm hiểu nghề mình quan tâm: Tùy khả năng của bản thân và điều kiện thực tế, có thể tìm hiểu nghề mình quan tâm bằng những cách phù hợp như tìm đọc tài liệu tham khảo, sách báo, tra cứu thông tin nghề trên mạng internet, xem phim, ảnh nói về nghề, hỏi những người đã hoặc đang làm nghề, quan sát, trải nghiệm nghề,...

bổ sung, không nhắc lại những nội dung nhóm trước đã trình bày.

-Gọi một số ITS nêu nhận xét, sau đó GV nhận xét phần trình bày của các nhóm và chốt nhiệm vụ 1 dựa vào nội dung chia sẻ của các nhóm.

***Nhiệm vụ 2:** Chia sẻ cách em tìm hiểu, thu thập thông tin về nghề em quan tâm.

-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 2 dựa vào các gợi ý ở mục 2 (SGK- trang 49). GV có thể gợi ý thêm: Ngoài những cách tìm hiểu, thu thập thông tin về nghề nêu trong gợi ý, em còn thực hiện theo cách nào khác khi thực hành tìm hiểu nghề ở các lớp 6, 7, 8? Cách nào được em sử dụng nhiều nhất? Vì sao?

-HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. Trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ, GV đến vị trí các nhóm quan sát và hỗ trợ những nhóm còn lúng túng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Lắng nghe GV hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ 1 kết hợp với đọc gợi ý thực hiện nhiệm vụ ở SGK.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Cử bạn trong nhóm trình bày tương đối đầy đủ, rõ ràng về nghề mình quan tâm để chia sẻ trước lớp.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV nhận xét, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ của HS và kết luận Hoạt động 1:

-Khi tìm hiểu nghề, mỗi chúng ta cần phải:

+ Xác định được các nghề mình quan tâm.
+ Xác định những thông tin cần phải tìm hiểu về nghề, đó là: Các hoạt động đặc trưng của nghề, các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề, những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn trong lao động.

+ Xác định được cách tìm hiểu nghề mình quan tâm: Tùy khả năng của bản thân và điều kiện thực tế, có thể tìm hiểu nghề mình quan tâm bằng những cách phù hợp như tìm đọc tài liệu tham khảo, sách báo, tra cứu thông tin nghề trên mạng internet, xem phim, ảnh nói về nghề, hỏi những người đã hoặc đang làm nghề, quan sát, trải nghiệm nghề,...

-Nếu có điều kiện, GV có thể cho HS xem hình ảnh hoặc video giới thiệu một số nghề được nhiều HS quan tâm trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo (ví dụ: nghề giáo viên, nghề bác sĩ, nghề hướng dẫn viên du lịch, nghề lái xe, nghề lắp ráp linh kiện điện tử, nghề kĩ sư xây dựng, nghề trồng và thu hoạch cây ăn quả,...).

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thực hành tìm hiểu về nghề em quan tâm

a.Mục tiêu:

- HS lựa chọn được một nghề mình quan tâm để thực hành tìm hiểu về nghề đó.
- HS thực hành tìm hiểu, thu thập được những thông tin cơ bản về nghề mình quan tâm bằng những cách phù hợp.

b.Nội dung:

- Thực hành tìm hiểu, thu thập được những thông tin cơ bản về nghề mình quan tâm

c. Sản phẩm:

- Sản phẩm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Nhiệm vụ 1: Xác định những nghề em quan tâm và thực hành tìm hiểu, thu thập những thông tin cơ bản về nghề đó.

- GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó yêu cầu HS nhắc lại những nội dung thông tin cơ bản về nghề cần thu thập và cách tìm hiểu, thu thập thông tin nghề.

- GV chốt lại những thông tin, dữ liệu cần tìm hiểu, thu thập:

+ Các hoạt động đặc trưng của nghề.

+ Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề.

+ Yêu cầu về phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề.

+ Những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm nghề em quan tâm. *Lưu ý HS:*

+ Để có được những thông tin, dữ liệu trên nên kết hợp thực hiện nhiều cách tìm hiểu nghề. Nếu có điều kiện, có thể đến tận nơi đang diễn ra hoạt động nghề nghiệp đó, tham quan, trải nghiệm, xin phép chụp hình một số hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động, sản phẩm của nghề để đưa vào thiết kế sản phẩm.

+ Có thể thực hiện nhiệm vụ theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. Nếu thực hành theo nhóm, HS tìm những bạn có cùng nghề quan tâm với mình lập thành nhóm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong nhóm.

-Sau khi giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 ở trên lớp, GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ 1 của hoạt động này ở ngoài lớp học. Tiết học sau cần có đủ thông tin, dữ liệu để thiết kế và giới thiệu sản phẩm nghề em quan tâm.

*** Nhiệm vụ 2:** Thiết kế sản phẩm giới thiệu nghề em quan tâm.

-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn, tổ chức cho HS tập hợp các thông tin, dữ liệu về nghề mình quan tâm đã thu thập được để xử lý và thiết kế sản phẩm theo gợi ý trong SGK (trang 49, 50).

-Quan sát các nhóm HS thiết kế sản phẩm.

-GV tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm nghề em quan tâm: lưu ý điều kiện, GV có thể tổ chức cho HS trình bày bằng Powerpoint, thuyết minh kết hợp với sử dụng tranh ảnh hoặc tổ chức triển lãm sản phẩm giới thiệu nghề đã tìm hiểu, thiết kế được.

-Sau đây là gợi ý tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm tìm hiểu nghề mình quan tâm theo “Kĩ thuật phòng tranh”:

+ Phân công các vị trí ở trong lớp để các cá nhân, nhóm đính sản phẩm đã thiết kế được.

+ HS treo sản phẩm của mình/ nhóm mình vào vị trí được phân công.

+ Có thể tổ chức cho HS bình chọn sản phẩm giới thiệu hay nhất theo tiêu chí:

-Thể hiện đầy đủ các nội dung thông tin về nghề.

-Hình thức thiết kế sản phẩm đẹp, hấp dẫn, sáng tạo.

-Thuyết minh ngắn gọn, rõ ràng, lôi cuốn.

+ Nhận xét sản phẩm, tinh thần thái độ tham gia của các cá nhân, nhóm. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm có sản phẩm được bình chọn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ Các tổ, nhóm cử một bạn thuyết minh, giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. Các thành viên còn lại đến từng vị trí nghe bạn đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm. Chú ý lắng nghe, quan sát sản phẩm của nhóm bạn và ghi lại ý kiến nhận xét. Có thể nhờ bạn đại diện giải thích những chỗ chưa rõ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV mời một số HS nêu nhận xét, cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được sau khi nghe và tham quan triển lãm giới thiệu sản phẩm về nghề em quan tâm.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV kết luận Hoạt động 2 trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hành tìm hiểu, thu thập thông tin nghề và sản phẩm giới thiệu nghề của các cá nhân, nhóm.

TUẦN 30

Ngày soạn: 17/3/2025

CHỦ ĐỀ 8: KÁM PHÁ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

**TIẾT 1&2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
NGHỀ EM QUAN TÂM (Tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU:****1.Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

Chủ đề này chỉ có 1 nội dung chính là nghề em quan tâm. Vì vậy, mục tiêu của chủ đề cũng là mục tiêu của nội dung chính trong chủ đề.

2.Năng lực:*** Năng lực chung:**

- + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu, phân tích các hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mình quan tâm.
- + Thiết kế và tổ chức hoạt động tìm hiểu nghề mình quan tâm.
- + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu nghề, giới thiệu sản phẩm và trải nghiệm nghề mình quan tâm.

*** Năng lực riêng:**

- Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại

3. Phẩm chất

- Yêu Tổ quốc, chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu, báo cáo kết quả tìm hiểu nghề mình quan tâm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài tham luận để tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề” mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp.
- Tư vấn, hướng dẫn cho HS chuẩn bị để tham gia trao đổi trong diễn đàn. Có thể gợi ý cho HS viết bài tham luận theo bố cục sau:
 - + Đặt vấn đề: Nêu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề và sự cần thiết phải có quan điểm chọn nghề đúng.
 - + Một số quan điểm chọn nghề của HS cuối cấp; ưu điểm, hạn chế của mỗi quan điểm chọn nghề.
 - + Quan điểm chọn nghề của bản thân và lí do mình chọn nghề theo quan điểm đó.
 - + Bài học rút ra cho bản thân trong việc chọn nghề: chọn nghề mình quan tâm, yêu thích.
 - + Đề xuất và kiến nghị.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).
- Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.
- Phần thưởng nhỏ cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động (nếu có).

2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị để trao đổi hoặc viết bài tham luận tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội” theo sự phân công, tư vấn của GV.
- Lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình diễn đàn, cử người dẫn chương trình (MC) và tập dượt các tiết mục văn nghệ.
- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về hoạt động nghề nghiệp mình quan tâm.
- Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.
- Phương tiện, đồ dùng cần thiết để thực hành tìm hiểu nghề mình quan tâm: giấy, bút, máy tính nối mạng internet,...
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề cho HS.

b. Nội dung:

- Trò chơi “Thử tài đoán nghề bạn mình quan tâm”..

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

-GV hướng dẫn cách chơi:

Đầu tiên, GV mời một bạn lên bảng. Bạn đó sẽ hỏi cả lớp “Đố bạn biết nghề tôi quan tâm là nghề gì?”. Các bạn trong lớp sẽ đặt câu hỏi cho bạn ra câu đố nhằm tìm hiểu thông tin và đoán xem nghề bạn đó quan tâm là nghề nào theo nguyên tắc: chỉ được đặt câu hỏi cho bạn đó trả lời “có” hoặc “không”. Bạn ra câu đố không được đưa ra bất cứ gợi ý nào bằng hành động hoặc lời nói. Ví dụ: Nghề bạn quan tâm có xu hướng phát triển trong tương lai không?; Đối tượng lao động của nghề đó có phải là con người không?; Người làm nghề đó cần phải có phẩm chất nhân ái, trách nhiệm cao không?; Nghề đó có thường xuyên phải trực đêm, trực ngày lễ ở nơi làm việc không?; Công cụ lao động của nghề đó có phải là các trang thiết bị, máy móc, dụng cụ để chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho mọi người không?; Điểm thi vào đại học để sau này làm nghề đó đứng trong “tốp” cao nhất phải không?; Nơi làm việc của người làm nghề đó có phải là cơ sở y tế hoặc bệnh viện không?;... Bạn nào trong lớp đoán đúng và nhanh nhất nghề bạn quan tâm, bạn đó thắng cuộc và được thưởng.

-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi trong khoảng 5-7 phút.

-Kết thúc cuộc chơi, GV gọi một số HS nêu cảm nhận sau khi tham gia trò chơi, khen ngợi, động viên HS tích cực tham gia và dẫn dắt vào hoạt động tiếp theo: Mỗi nghề mình quan tâm đều có những dấu hiệu đặc trưng của nghề. Vì vậy, việc tìm hiểu nghề để có những hiểu biết cơ bản về nghề mình quan tâm là rất cần thiết nhằm giúp ta có cơ sở để ra quyết định chọn nghề phù hợp cho bản thân.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu về nghề em quan tâm .

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thực hành tìm hiểu về nghề em quan tâm

Hoạt động 3: Đánh giá những phẩm chất, năng lực của bản thân liên quan đến nghề mình quan tâm và đề xuất biện pháp rèn luyện.

a.Mục tiêu:

-HS tự đánh giá được những phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động làm nghề em quan tâm.

-HS đề xuất được biện pháp rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

b.Nội dung:

-Phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động làm nghề em quan tâm.

c. Sản phẩm:

- Sản phẩm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Nhiệm vụ: Đánh giá những phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động làm nghề em quan tâm và đề xuất các biện pháp rèn luyện.

-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn ITS thực hiện nhiệm vụ theo 2 bước:

+ Bước 1: Lập bảng đánh giá năng lực, phẩm chất của bản thân theo gợi ý ở mục 1 (SGK - trang 51), sau đó tự đánh giá những phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu Cầu của nghề ở 2 mức: phù hợp - chưa phù hợp.

Lưu ý: HS chỉ ghi vào bảng những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động làm nghề mà mình quan tâm và đã lựa chọn thực hành ở Hoạt động 2.

+ Bước 2: Đề xuất biện pháp rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề em quan tâm theo gợi ý ở mục 3 (SGK - trang 51).

Lưu ý: HS tập trung đề xuất biện pháp rèn luyện những phẩm chất, năng lực mà bản thân tự đánh giá ở bước 1 là chưa phù hợp với yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề em quan tâm.

-GV động viên, khuyến khích HS xung phong chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ. Sau đó gọi một số HS nêu cảm nhận về kết quả tự đánh giá của các bạn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức cá nhân, ghi kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình vào SBT. Sau đó chia sẻ kết quả tự đánh giá và đề xuất biện pháp rèn luyện với các bạn trong nhóm.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Mời lần lượt đại diện các nhóm lên bảng trình bày kết quả

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ và kết luận Hoạt động 3: Mỗi nghề đều có yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người lao động. Người lao động chỉ đạt năng suất, hiệu quả công việc cao khi bản thân có những phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề. Việc các em biết tự đánh giá phẩm chất, năng lực của bản thân và đề xuất được các biện pháp để rèn luyện những phẩm chất, năng lực chưa phù hợp với yêu cầu của nghề là cơ sở ban đầu rất quan trọng giúp các em thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 4: Rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm

a.Mục tiêu:

-HS củng cố, mở rộng hiểu biết về nghề bản thân quan tâm qua tìm hiểu, quan sát thực tiễn và trải nghiệm nghề.

-HS thực hiện được những biện pháp rèn luyện phẩm chất, năng lực để từng bước đạt được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động làm nghề em quan tâm.

b.Nội dung:

-Nghề bản thân quan tâm qua tìm hiểu, quan sát thực tiễn và trải nghiệm nghề.

c. Sản phẩm:

- Sản phẩm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV giao cho HS về nhà thực hiện những nhiệm vụ sau:

- + Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tìm hiểu các nghề khác mà em quan tâm.
- + Thực hiện những biện pháp rèn luyện phẩm chất, năng lực đã đề xuất để từng bước đạt được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề em quan tâm.
- + Ghi và lưu lại kết quả, hình ảnh tìm hiểu nghề và rèn luyện phẩm chất, năng lực để chia sẻ với thầy cô, các bạn.

-HS thực hiện các nhiệm vụ GV giao và ghi lại kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS tiếp nhận nhiệm vụ.

-Ghi chép các nhiệm vụ vận dụng GV giao để thực hiện sau giờ học.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Lưu lại kết quả, hình ảnh tìm hiểu nghề và rèn luyện phẩm chất, năng lực để chia sẻ với thầy cô, các bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV tổng hợp và chốt kiến thức.

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ KẾT QUẢ TÌM HIỂU NGHỀ KHÁC MÀ MÌNH QUAN TÂM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- HS chia sẻ được kết quả tìm hiểu nghề khác mà mình quan tâm.
- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề mình quan tâm.
- GV thu thập được thông tin về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS, lưu vào hồ sơ học tập để có dữ liệu đánh giá kết quả tham gia Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của HS.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:**

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

-Làm sản phẩm

3. Phẩm chất:

Yêu thích nghề.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung:

HS ôn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm:

Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

-HS chia sẻ được kết quả tìm hiểu nghề khác mà mình quan tâm.

-HS chia sẻ được kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề mình quan tâm.

-GV thu thập được thông tin về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS, lưu vào hồ sơ học tập để có dữ liệu đánh giá kết quả tham gia Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của HS.

b. Nội dung:

-Kết quả tìm hiểu nghề khác mà mình quan tâm.

c. Sản phẩm:

- Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-GV hoặc tổ trưởng tổ trực tuần tổ chức cho HS chia sẻ kết quả tìm hiểu nghề khác mà em quan tâm. Yêu cầu một số HS đại diện cho các tổ chia sẻ theo nội dung:

+ Tên nghề khác đã tìm hiểu, trải nghiệm.

+ Những việc đã làm khi tìm hiểu nghề.

+ Những thông tin, hiểu biết đã thu nhận được khi tìm hiểu nghề.

+ Nêu những khó khăn bản thân gặp phải khi tìm hiểu nghề khác mà em quan tâm và cách em khắc phục.

+ Tự đánh giá kết quả tìm hiểu nghề khác mà em quan tâm và những bài học rút ra.

-GV chỉ định 1 - 2 HS nhận xét sau phần chia sẻ của các bạn.

-GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề HS quan tâm. -

Động viên HS xung phong chia sẻ những biện pháp rèn luyện đã thực hiện và kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực đã đạt được.

-Khen ngợi, động viên những HS đã thực hiện nghiêm túc các biện pháp rèn luyện phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề.

-Nhận xét chung kết quả hoạt động vận dụng của HS.

TỔNG KẾT

-GV yêu cầu HS nêu cảm nhận và những điều học hỏi được về nghề em quan tâm.

-GV kết luận chung: Ai trong chúng ta cũng có những nghề mà mình quan tâm. Để đến được với nghề mình quan tâm, các em cần phải tìm hiểu nghề để có những hiểu biết cần thiết về các hoạt động đặc trưng và các thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề, về các phẩm chất, năng lực cần có để hoàn thành tốt các công việc của nghề. Không những vậy, mỗi chúng ta cần phải biết tự đánh giá bản thân theo yêu cầu của nghề và rèn luyện bản thân để đạt được những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động làm nghề mình quan tâm.

-Nhận xét tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS và nhóm HS hoạt động tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 8

1.GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trải nghiệm Chủ đề 8 theo các tiêu chí đánh giá (SGK - trang 52).

Có thể tự đánh giá kết quả trải nghiệm Chủ đề 8 vào SBT.

+Nêu được ít nhất tên của 1 nghề em quan tâm.

+Nêu được ít nhất 2 hoạt động đặc trưng của nghề em quan tâm.

+Nêu được các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề em quan tâm.

+Nêu được ít nhất 2 phẩm chất, 2 năng lực cần có của người làm nghề em quan tâm.

+Đánh giá được ít nhất 2 phẩm chất, 2 năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

+Nhận diện được ít nhất 1 nguy hiểm có thể xảy ra đối với người lao động khi họ làm nghề mà em

quan tâm.

+Rèn luyện được ít nhất 1 phẩm chất, 1 năng lực theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

Đạt: Nếu HS đạt được từ 4 tiêu chí trở lên.

Chưa đạt: Nếu HS chỉ đạt nhiều nhất là 3 tiêu chí.

2.HS tiến hành tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng trong nhóm (theo hướng dẫn thực hiện ở phần chung).

3.GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

4.GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập Chủ đề 8 của HS. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm, tổ có kết quả hoạt động tốt, nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8

1. NHẬN BIẾT (7 CÂU)

- Câu 1:** Nghề nào sau đây thường xuyên phải làm việc ở môi trường nhiều khói bụi? A. Cảnh sát.
B. Thợ xây.
C. Luật sư.
D. Kỹ sư.
- Câu 2:** “Người lái đò” là tên gọi ví von của nghề nghiệp nào?
A. Nhân viên văn phòng.
B. Nhà báo.
C. Thẩm phán.
D. Giáo viên.
- Câu 3:** Khi các thiết bị điện trong nhà bị hỏng, chúng ta phải tìm ai để sửa chữa?
A. Thợ may.
B. Thợ thủ công.
C. Thợ điện.
D. Thợ sửa ống nước.
- Câu 4:** Nguy hiểm của nghề đánh bắt hải sản là
A. Thời tiết khắc nghiệt.
B. Thiếu thốn lương thực.
C. Quá gần bờ.
D. Đánh bắt được nhiều hải sản.
- Câu 5:** Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề cảnh sát cứu hỏa là gì?
A. Máy vi tính, bản thiết kế, bút, thước, dây đo.
B. Xe máy, điện thoại thông minh, quần áo nhận diện thương hiệu.
C. Dụng cụ nấu nướng, mũ và áo bếp trưởng.
D. Bộ đồ bảo hộ phòng cháy chuyên dụng, xe cứu hỏa và hệ thống máy bơm phun chữa cháy.
- Câu 6:** Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề xe ôm công nghệ là gì?
A. Máy vi tính, bản thiết kế, bút, thước, dây đo.
B. Xe máy, điện thoại thông minh, quần áo nhận diện thương hiệu.
C. Dụng cụ nấu nướng, mũ và áo bếp trưởng.
D. Bộ đồ bảo hộ phòng cháy chuyên dụng, xe cứu hỏa và hệ thống máy bơm phun chữa cháy.
- Câu 7:** Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề phiên dịch viên là gì?
A. Máy tạo kiểu tóc; lược chuyên dụng; kéo cắt tóc;...
B. Bộ đồ bảo hộ phòng cháy chuyên dụng, xe cứu hỏa và hệ thống máy bơm phun chữa cháy
C. Bảng, phấn viết, tài liệu,...
D. Tai nghe, micro; bảng ghi, thiết bị phiên dịch tự động, sổ tay, bút viết,...

2. THÔNG HIỂU (14 CÂU)

- Câu 1:** Quan sát hình ảnh và cho biết tên nghề nghiệp?
A. Kỹ sư cơ khí.
B. Nhà thiết kế thời trang.
C. Đầu bếp.
D. Lính cứu hỏa.
- Câu 2:** Quan sát hình ảnh và cho biết tên nghề nghiệp?
A. Kỹ sư cơ khí.
B. Nhà thiết kế thời trang.
C. Đầu bếp.
D. Lính cứu hỏa.
- Câu 3:** Điều **không** phải là lợi ích mà nghề nghiệp mang lại cho con người và xã hội?

- A. Giúp xã hội ngày càng phát triển.
- B. Giúp con người tạo được nhiều mối quan hệ.
- C. Giúp con người có cuộc sống ổn định về kinh tế.
- D. Giúp con người trau dồi kiến thức, kinh nghiệm.

Câu 4: Nghề nào dưới đây **không** góp phần xây dựng nên một ngôi nhà?

- A. Kiến trúc sư.
- B. Kỹ sư điện tử.
- C. thợ xây.
- D. thợ mộc.

Câu 5: Nghề nào có vai trò lên kế hoạch, thiết kế, giám sát các dự án kiến trúc cho công trình từ lúc bắt đầu khởi công đến khi dự án hoàn thành?

- A. thợ mộc.
- B. Công nhân.
- C. Kỹ thuật viên.
- D. Kiến trúc sư.

Câu 6: Điều **không** phải cách để tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương?

- A. Thử làm một số việc của nghề đó.
- B. Phỏng vấn người lao động thông qua phiếu hỏi.
- C. Tìm hiểu trong truyện tranh.
- D. Quan sát thực tế.

Câu 7: Điều **không** phải hoạt động đặc trưng của nghề cảnh sát cứu hỏa?

- A. Kiểm soát, dập tắt lửa bằng các phương tiện, hóa chất dập lửa và các kỹ thuật cứu hỏa phù hợp.
- B. Hộ hoán người dân hôi của, hàng hóa sau hỏa hoạn.
- C. Sơ tán, cứu người mắc kẹt tại địa điểm hỏa hoạn.
- D. Tuyên truyền giáo dục cộng đồng về phòng cháy, chữa cháy.

Câu 8: Yêu cầu về phẩm chất của nghề cảnh sát cứu hỏa là gì?

- A. Có tâm lý vững vàng, kiên trì, dũng cảm.
- B. Yêu thương trẻ em, kiên trì.
- C. Trách nhiệm, cẩn thận, trung thực.
- D. Yêu thích du lịch, sôi nổi, hoạt bát.

Câu 9: Yêu cầu về phẩm chất của nghề công chứng viên là gì?

- A. Có tâm lý vững vàng, kiên trì, dũng cảm.
- B. Yêu thương trẻ em, kiên trì.
- C. Trách nhiệm, cẩn thận, trung thực.
- D. Yêu thích du lịch, sôi nổi, hoạt bát.

Câu 10: Năng lực cần có của nghề công chứng viên là gì?

- A. Có sức khỏe; có kiến thức cơ bản về phòng cháy, chữa cháy, có kỹ năng sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản để thực hiện các hoạt động đặc trưng của nghề.
- B. Am hiểu pháp luật; kỹ năng tiếp nhận, phân tích yêu cầu công chứng; kỹ năng kiểm tra tính xác thực, tính hợp lý của các loại hồ sơ công chứng.
- C. Tư vấn kiểu tóc, màu nhuộm tóc phù hợp cho khách hàng; cắt, nhuộm, uốn, ép,... cho khách hàng.
- D. Chuyển đổi thông tin từ ngôn ngữ này hành thông tin tương đương trong ngôn ngữ khác; chuyển tải phong cách và giọng điệu của ngôn ngữ gốc.

Câu 11: Năng lực cần có của thợ làm đầu là gì?

- A. Có sức khỏe; có kiến thức cơ bản về phòng cháy, chữa cháy, có kỹ năng sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản để thực hiện các hoạt động đặc trưng của nghề.
- B. Am hiểu pháp luật; kỹ năng tiếp nhận, phân tích yêu cầu công chứng; kỹ năng kiểm tra tính xác thực, tính hợp lý của các loại hồ sơ công chứng.
- C. Tư vấn kiểu tóc, màu nhuộm tóc phù hợp cho khách hàng; cắt, nhuộm, uốn, ép,... cho khách hàng.
- D. Chuyển đổi thông tin từ ngôn ngữ này hành thông tin tương đương trong ngôn ngữ khác; chuyển tải phong cách và giọng điệu của ngôn ngữ gốc.

Câu 12: Năng lực cần có của nghề phiên dịch viên là gì?

- A. Có sức khỏe; có kiến thức cơ bản về phòng cháy, chữa cháy, có kỹ năng sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản để thực hiện các hoạt động đặc trưng của nghề.
- B. Am hiểu pháp luật; kỹ năng tiếp nhận, phân tích yêu cầu công chứng; kỹ năng kiểm tra tính xác thực, tính hợp lý của các loại hồ sơ công chứng.
- C. Tư vấn kiểu tóc, màu nhuộm tóc phù hợp cho khách hàng; cắt, nhuộm, uốn, éo,... cho khách hàng.
- D. Chuyển đổi thông tin từ ngôn ngữ này hành thông tin tương đương trong ngôn ngữ khác; chuyển tải phong cách và giọng điệu của ngôn ngữ gốc.

Câu 13: Điều **không** phải là phẩm chất, năng lực cần có của một người lao động?

- A. Trách nhiệm và trung thực.
- B. Nóng nảy, thiếu kiên nhẫn.
- C. Có kỹ năng thấu cảm.
- D. Nhân ái và thiện chí.

Câu 14: Phẩm chất cần có của một nhà thực vật học là

- A. yêu thiên nhiên, cây cối; cẩn thận, tỉ mỉ,...
- B. yêu động vật.
- C. trách nhiệm, nhận nại.
- D. nhân ái, thiện chí.

3. VẬN DỤNG (9 CÂU)

Câu 1: Quan sát tình huống: “Trong giờ làm văn, cô giáo yêu cầu cả lớp viết về gia đình mình và chọn một vài bài hay để đọc trước lớp. N được cô giáo gọi đứng lên đọc bài nhưng cả lớp đều phá lên cười khi bạn chia sẻ bố của mình làm nghề xe ôm?”.

Nếu em là bạn thân của N, em sẽ làm gì trong trường hợp này?

- A. Yêu cầu các bạn tôn trọng N và bố của N, không cười nữa để lắng nghe bạn chia sẻ.
- B. Tỏ ra không quan tâm.
- C. Bỏ ngoài tai, tập trung viết bài của mình.
- D. Cười cùng với các bạn trong lớp.

Câu 2: Quan sát tình huống: “Bố mẹ T làm nghề lao công nhưng bạn chưa bao giờ cảm thấy xấu hổ hay tự ti. Mặt khác bạn luôn rất thoải mái chia sẻ về họ. Sau giờ học, T còn nấu cơm mang ra chỗ bố mẹ và làm đỡ việc để bố mẹ nghỉ ngơi ăn cơm”.

Em thấy T là một người như thế nào?

- A. T không yêu thương bố mẹ.
- B. T là một người chưa hiểu chuyện.
- C. T là một người con hiếu thảo.
- D. T thấy xấu hổ vì nghề nghiệp của bố mẹ.

Câu 3: Những nguy hiểm có thể xảy ra đối với nghề cảnh sát cứu hỏa là

- A. Dễ bị bỏng, ngạt khói, thương tật, một số trường hợp có thể tử vong.
- B. Biếng ăn, đau dạ dày, gai cột sống.
- C. Bỏng lửa hoặc bỏng nước sôi trong khi nấu ăn.
- D. Xây xát, bong gân, co cứng cơ, trượt đĩa đệm, gãy xương,...

Câu 4: Những nguy hiểm có thể xảy ra đối với nghề đầu bếp là

- A. Dễ bị bỏng, ngạt khói, thương tật, một số trường hợp có thể tử vong.
- B. Biếng ăn, đau dạ dày, gai cột sống.
- C. Bỏng lửa hoặc bỏng nước sôi trong khi nấu ăn.
- D. Xây xát, bong gân, co cứng cơ, trượt đĩa đệm, gãy xương,...

Câu 5: Những nguy hiểm có thể xảy ra đối với vũ công là

- A. Dễ bị bỏng, ngạt khói, thương tật, một số trường hợp có thể tử vong.
- B. Biếng ăn, đau dạ dày, gai cột sống.
- C. Bỏng lửa hoặc bỏng nước sôi trong khi nấu ăn.
- D. Xây xát, bong gân, co cứng cơ, trượt đĩa đệm, gãy xương,...

Câu 6: Cách giữ an toàn khi làm vũ công là

- A. Sử dụng đồ dùng bảo hộ khi tập luyện và biểu diễn.
- B. Tuân thủ nghiêm túc các quy định về an toàn lao động nấu nướng.

C. Thường xuyên kiểm tra và rèn luyện kỹ năng sử dụng an toàn các trang, thiết bị, dụng cụ lao động phòng cháy, chữa cháy.

D. Học cách sử dụng nấu ăn đúng cách, luôn cẩn trọng.

Câu 7: Cách giữ an toàn khi làm cảnh sát cứu hỏa là

A. Sử dụng đồ dùng bảo hộ khi tập luyện và biểu diễn.

B. Tuân thủ nghiêm túc các quy định về an toàn lao động nấu ăn.

C. Thường xuyên kiểm tra và rèn luyện kỹ năng sử dụng an toàn các trang, thiết bị, dụng cụ lao động phòng cháy, chữa cháy.

D. Học cách sử dụng nấu ăn đúng cách, luôn cẩn trọng.

Câu 8: Ý nghĩa về kinh tế, xã hội của nghề trồng cà phê là

A. Cải thiện chất lượng cà phê.

B. Nhiều thương hiệu cà phê để người sử dụng lựa chọn.

C. Giữ nét đẹp văn hóa trồng cà phê có từ lâu đời.

D. Tạo việc làm cho người dân địa phương, góp phần phát triển kinh tế.

Câu 9: Điều **không** phải ý nghĩa về kinh tế, xã hội của nghề làm gốm?

A. Cải thiện thu nhập và chất lượng cuộc sống.

B. Góp phần quảng bá tên tuổi địa phương.

C. Lưu giữ nét văn hóa truyền đời của Hà Nội, nguồn cung cấp đồ gốm sứ lớn nhất Việt Nam.

D. Tạo việc làm cho người dân địa phương, góp phần phát triển kinh tế.

4. VẬN DỤNG CAO (2 CÂU)

Câu 1: Câu tục ngữ “Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” là câu tục ngữ nói về nghề nào?

A. Thợ điện.

B. Nông dân.

C. Kinh doanh.

D. Tài xế.

Câu 2: Nghề truyền thống ở xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội là gì?

A. Dệt vải.

B. Thêu.

C. Làm gốm.

D. Làm hương.